

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN BẮC BỘ

**ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN  
TỈNH THANH HÓA**

Số: LQSL-01/20h30/THOA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 01 tháng 7 năm 2025

**TIN CẢNH BÁO LŨ QUÉT, SẠT LỞ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT  
DO MƯA LŨ HOẶC DÒNG CHẢY TỈNH THANH HÓA**

**1. Tình hình mưa đã qua:**

Trong 4h vừa qua (16h - 20h/01/7), khu vực tỉnh Thanh Hóa đã có mưa, mưa vừa đến mưa to, có nơi mưa rất to và dông. Lượng mưa đo được tại các điểm đo mưa tự động như sau: KM22: 103.4mm, Hồi Xuân: 89.0mm, Sông Luồng: 58.2mm, Nam Động 2: 57.4mm, Yên Thắng: 49.0mm...

Mô hình độ ẩm đất (Seaffgs) cho thấy hiện trạng độ ẩm đất (lượng nước tích lũy trong đất) của một số khu vực thuộc các xã như trên đã gần đạt bão hoà (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hoà.

**2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:**

Trong 6 giờ tới, trên khu vực tỉnh Thanh Hóa khả năng có mưa, mưa vừa và dông với lượng mưa tích lũy phổ biến từ 10 - 20mm, có nơi trên 30mm.

**3. Cảnh báo nguy cơ:**

Trong khoảng 06 giờ tới, lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất có nguy cơ cao xảy ra trên địa bàn các xã trong tỉnh, chi tiết cụ thể trong Phụ lục 1.

**4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ, dòng chảy: cấp 1.**

**5. Cảnh báo tác động của lũ quét:**

Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

Tin phát lúc: 20h30

Dự báo viên

**Nguyễn Danh Lam**

**GIÁM ĐỐC**

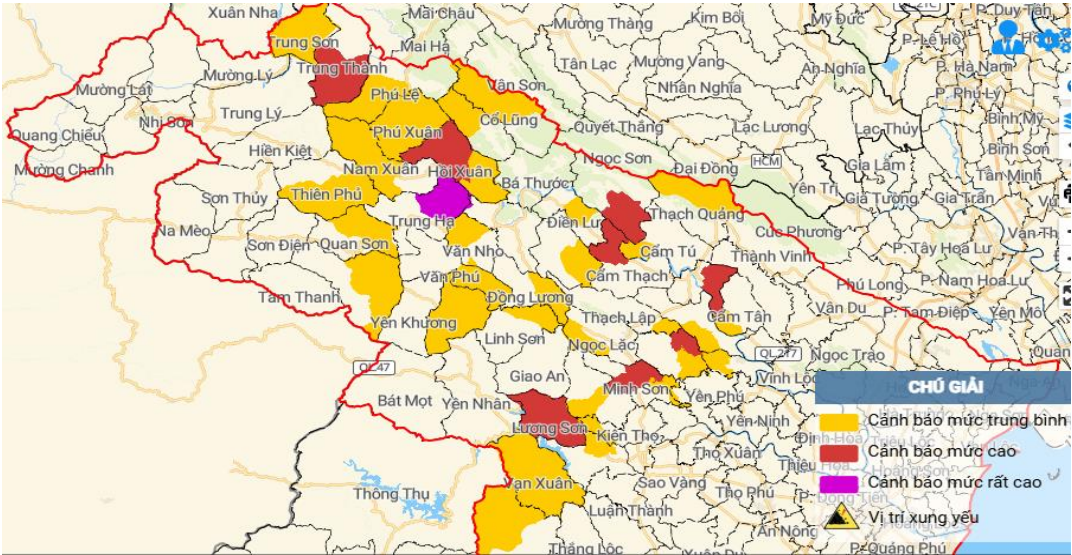


**Nguyễn Văn Minh**

**Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở, sạt lở đất đá trong 6 giờ tới trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.**

| TT | Vị trí các Xã có nguy cơ xảy ra lũ quét và sạt lở                               | Nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở, sạt lở đất |
|----|---------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|
| 1  | Mường Lý                                                                        | Trung Bình                                 |
| 2  | Hồi Xuân, Trung Thành, Trung Sơn, Phú Lệ, Phú Xuân, Nam Xuân, Thiên Phú         | Cao                                        |
| 3  | Quan Sơn, Trung Hạ, Tam Lư, Sơn Điện                                            | Cao                                        |
| 4  | Bá Thước, Điền Quang, Điền Lư, Quý Lương, Pù Luông, Cổ Lũng, Văn Nho, Thiết Ống | Trung Bình                                 |
| 5  | Văn Phú, Giao An, Linh Sơn, Đồng Lương                                          | Trung Bình                                 |
| 6  | Ngọc Lặc, Thạch Lập, Ngọc Liên, Minh Sơn                                        | Trung Bình                                 |
| 7  | Cầm Thủy, Cầm Thạch, Cầm Tú, Cầm Văn, Cầm Tân                                   | Trung Bình                                 |
| 8  | Thạch Quảng, Thành Vinh                                                         | Trung Bình                                 |
| 9  | Thường Xuân, Vạn Xuân, Xuân Chinh, Lương Sơn                                    | Trung Bình                                 |

**Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực tỉnh Thanh Hóa**



Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn/>